



PHỤ LỤC 2

**DANH MỤC NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH GẦN, NGÀNH KHÁC
VÀ CÁC HỌC PHẦN BỔ SUNG KIẾN THỨC CỦA CÁC NGÀNH
DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 339/TB-ĐHDT ngày 10/3/2026 của Giám đốc
Đại học Duy Tân)

I. Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần và ngành khác:

Ngành đúng, phù hợp	Ngành gần	Ngành khác
1. Đối với thí sinh dự tuyển ngành QTKD		
Quản trị kinh doanh, Marketing, Bất động sản, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Thương mại điện tử, Kinh doanh thời trang và dệt may.	Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản lý nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quan hệ lao động, Quản lý dự án, Kế toán, Kiểm toán, Tài chính ngân hàng, Bảo hiểm, Công nghệ tài chính.	Các ngành không có trong danh mục ngành đúng, phù hợp và ngành gần.
2. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Kế toán		
Kế toán, Kiểm toán	Quản trị kinh doanh, Marketing, Bất động sản, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Thương mại điện tử, Kinh doanh thời trang và dệt may, Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản lý nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quan hệ lao động, Quản lý dự án, Tài chính ngân hàng, Bảo hiểm, Công nghệ tài chính.	Không có
3. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Tài chính ngân hàng		
Tài chính - Ngân hàng, Bảo hiểm, Công nghệ tài chính.	Quản trị kinh doanh, Marketing, Bất động sản, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Thương mại điện tử, Kinh doanh thời trang và dệt may, Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản lý nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quan hệ lao động, Quản lý dự án, Kế toán, Kiểm toán.	Không có
4. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Khoa học máy tính		
Khoa học máy tính, Công nghệ thông tin, Kỹ thuật mạng, Mạng máy tính và Truyền thông, Công nghệ	Điện tử - Viễn thông, Toán Tin, Lý Tin, Toán học, Vật lý, Cơ điện tử, Điện- Điện tử, Tin học Kinh tế. Sư phạm Tin học, Cơ sở Toán trong	Không có

phần mềm, Tin học, Hệ thống thông tin, Kỹ thuật máy tính.	Tin học, Đảm bảo toán học cho máy tính và hệ thống tính toán	
5. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Kỹ thuật phần mềm		
Kỹ thuật phần mềm, Khoa học máy tính; Truyền thông và mạng máy tính; Hệ thống thông tin; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Công nghệ kỹ thuật máy tính.	Toán Tin học, Tin học công nghiệp, Toán ứng dụng, Cơ Tin, Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá, Công nghệ kỹ thuật điện – Điện tử. Tin học quản lý; Sư phạm Tin học, Tin học ứng dụng	Không có
6. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Hệ thống thông tin quản lý		
Hệ thống Thông tin Quản lý, Hệ thống Thông tin.	Quản trị nhân lực, Quản trị văn phòng, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Khoa học quản lý, Khoa học máy tính, Kỹ thuật phần mềm, Truyền thông và mạng máy tính, Công nghệ thông tin, An toàn thông tin, Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá; Công nghệ kỹ thuật điện – Điện tử.	Không có
7. Đối với thí sinh dự tuyển ngành An toàn thông tin		
Mạng máy tính và Truyền thông dữ liệu, An toàn Thông tin, Khoa học máy tính, Công nghệ thông tin, Kỹ thuật phần mềm, Hệ thống thông tin, Kỹ thuật máy tính	Tin học, Tin học ứng dụng, Hệ thống thông tin quản lý, Tin học quản lý, Tin học công nghiệp, Toán - tin, Toán Điều khiển máy tính, Xử lý thông tin, Kỹ thuật thông tin, Hệ thống thông tin địa lý.	Không có
8. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Kỹ thuật Xây dựng		
Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng, Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng.	Công nghệ kỹ thuật kiến trúc, Công nghệ kỹ thuật giao thông, Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng, Kiến trúc; Kỹ thuật công trình thủy, Kỹ thuật công trình biển, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng, Địa kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật tài nguyên nước, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kinh tế xây dựng, Quản lý xây dựng..	Không có
9. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Kỹ thuật Điện tử		
Kỹ thuật Điện, Kỹ thuật Radar-dẫn đường, Kỹ thuật Thủy âm, Kỹ thuật biển, Kỹ thuật Điện tử VT, Kỹ thuật Y sinh, KT Điều khiển & Tự động hóa, CNKT Điện-Điện tử, CNKT Điện tử - viễn	Khoa học máy tính, Kỹ thuật cơ điện tử, CNKT cơ điện tử, Kỹ thuật máy tính, Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, KT phần mềm, CNKT máy tính, Hệ thống thông tin, Trí tuệ nhân tạo, An toàn thông tin, KT Hàng không, KT ô tô, KT tàu	Không có

thông, CNKT điều khiển và tự động hóa.	thủy, CNKT ô tô, CNKT tàu thủy.	
10. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Kỹ thuật Môi trường		
Công nghệ Kỹ thuật Môi Trường, Kỹ thuật Môi trường, Công nghệ Môi trường.	Khoa học môi trường; Hóa môi trường; Kỹ thuật hóa học; Kỹ thuật hóa dầu & lọc dầu; Kỹ thuật vật liệu Quản lý tài nguyên & môi trường; Quản lý đất đai; Quản lý biển đảo và đới bờ; Kỹ thuật tài nguyên nước, Công nghệ sinh học, Sinh học ứng dụng, Kỹ thuật sinh học.	Không có
11. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Quan hệ Quốc tế		
Quan hệ quốc tế	Các ngành thuộc lĩnh vực Khoa học Chính trị - Chính trị học, Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước, Quản lý Nhà nước. Các ngành thuộc nhóm Khu vực học như: Quốc tế học, Châu Á học, Thái Bình Dương học, Đông Phương học, Đông Nam Á học, Trung Quốc học, Nhật Bản học, Hàn Quốc học, Việt Nam học, ...). Các ngành thuộc lĩnh vực Nhân văn, nhóm Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài như: (ngôn ngữ Anh, ngôn ngữ Nga, ngôn ngữ Đức, ngôn ngữ Trung, ngôn ngữ Nhật, ngôn ngữ Hàn, ngôn ngữ Thái...)	Không có
12. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Luật kinh tế		
Luật Kinh tế	Các ngành thuộc lĩnh vực Pháp luật, Nhóm Luật gồm: Luật, Luật Hiến pháp, Luật hiến pháp và Luật hành chính, Luật dân sự và tố tụng dân sự, Luật hình sự và tố tụng hình sự; Luật Quốc tế Các ngành thuộc lĩnh vực Khoa học Chính trị như: Chính trị học, Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước, Quản lý Nhà nước	Không có
13. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Văn học		
Văn học	Các ngành thuộc lĩnh vực Khác của nhóm Nhân văn, Nhóm Ngôn ngữ, Văn học và Văn hóa nước ngoài như: Triết học, Ngôn ngữ học, Chủ nghĩa XHKH, Tôn giáo học, Lịch sử, Văn hóa học, Quản lý Văn hóa,	Không có

	Gia đình học. Các ngành thuộc lĩnh vực Nhân văn thuộc nhóm Ngôn ngữ, Văn học và Văn hóa Việt Nam như: (Tiếng Việt và văn hóa Việt Nam, Hán Nôm, Sáng tác Văn học, Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam, ...). Ngành Sư phạm Ngữ văn thuộc nhóm Đào tạo Giáo viên Các ngành thuộc lĩnh vực Báo chí và Thông tin, thuộc nhóm Báo chí và Truyền thông như: Truyền thông đại chúng, Báo chí, Truyền thông đa phương tiện, Quan hệ Công chúng, Truyền thông Quốc tế...	
--	--	--

14. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Tổ chức quản lý dược

Dược học	Hóa dược, Tổ chức và Quản lý Y tế	Không có
----------	-----------------------------------	----------

15. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Du lịch	Khối ngành về Kinh doanh và quản lý, Quản trị sự kiện, Việt Nam học	Các khối ngành Ngoại ngữ, Sư phạm Ngoại ngữ, Khoa học xã hội và hành vi, Nhân văn, Báo chí và thông tin, Pháp luật. (Yêu cầu thí sinh có ít nhất 02 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực tương đương ngành xét tuyển)
--	---	--

16. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Dược liệu - Dược học cổ truyền

Dược học	Hóa dược, Y học cổ truyền	Không có
----------	---------------------------	----------

Ghi chú: Các ngành liên quan không có tên trong danh sách ngành đúng, phù hợp và ngành gần được liệt kê ở trên sẽ được hội đồng tuyển sinh xem xét cụ thể sau.

II. Danh mục các học phần bổ sung kiến thức:

TT	Ngành	Đối với ngành gần		Đối với ngành khác	
		Học phần	Tín chỉ	Học phần	Tín chỉ
1	Quản trị kinh doanh	Tiếp thị căn bản	2	Tiếp thị căn bản	2
		Quản trị nhân sự	2	Quản trị chiến lược	2
		Quản trị chiến lược	2	Quản trị học	2
				Kinh tế vĩ mô	2
				Kinh tế vi mô	2
				Quản trị nhân sự	2

2	Kế toán	Phân tích tài chính	2	Không có
		Kế toán quản trị	2	
		Kế toán tài chính	2	
3	Tài chính ngân hàng	Quản trị tài chính	2	Không có
		Tài chính tiền tệ	2	
		Quản trị ngân hàng thương mại	2	
4	Khoa học máy tính	Cơ sở dữ liệu	2	Không có
		Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	2	
		Mạng máy tính	2	
5	Kỹ thuật phần mềm	Cơ sở dữ liệu	2	Không có
		Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	2	
		Công nghệ phần mềm	2	
6	Hệ thống thông tin quản lý	Cơ sở dữ liệu	2	Không có
		Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	2	
		Hệ thống thông tin quản lý	2	
7	An toàn thông tin	Mạng máy tính	3	Không có
		Giới thiệu An ninh mạng	3	
		Nền tảng hệ thống máy tính	3	
8	Kỹ thuật Xây dựng	Kết cấu nhà bê tông cốt thép	2	Không có
		Kết cấu nhà thép	2	
		Kỹ thuật lắp ghép công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp	2	
9	Kỹ thuật Điện tử	Xử lý tín hiệu số	2	Không có
		Mạch và linh kiện điện tử	2	
		Hệ vi xử lý và giao diện	2	
10	Kỹ thuật môi trường	Hoá học môi trường	2	Không có
		Vi sinh vật kỹ thuật môi trường	2	
		Kỹ thuật môi trường đại cương	2	
11	Quan hệ quốc tế	Nghịệp vụ công tác đối ngoại	2	
		Lịch sử quan hệ đối	2	



		ngoại của Việt Nam		Không có	
		Các vấn đề toàn cầu	2		
12	Luật kinh tế	Đối với đối tượng thuộc lĩnh vực Pháp luật, Nhóm Luật học chuyển đổi 1 môn		Không có	
		Luật hình sự 1	2		
		Đối với đối tượng thuộc lĩnh vực Khoa học Chính trị học chuyển đổi 4 môn			
		Lý luận nhà nước và pháp luật	2		
		Luật hiến pháp	2		
		Luật hình sự 1	2		
		Luật dân sự 1	2		
13	Văn học	Lý luận văn học	2	Không có	
		Văn học từ đầu thế kỷ XX -1945	2		
		Dẫn luận Ngôn ngữ	2		
14	Tổ chức quản lý được	Quản trị kinh doanh được phẩm	2	Không có	
		Pháp chế được	2		
		Hệ thống thông tin quản lý được khoa	2		
15	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Quản trị kinh doanh lữ hành	2	Quản trị kinh doanh lữ hành	2
		Thiết kế điều hành tour	2	Thiết kế điều hành tour	2
		Tài nguyên du lịch	2	Tài nguyên du lịch	2
				Tổng quan Du Lịch	2
				Tổng quan ngành lưu trú	2
				Tiếp thị du lịch	3
16	Dược liệu - Dược học cổ truyền	Dược liệu 1	2	Không có	
		Hóa dược 1	2		
		Dược lý 1	2		